TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07**/2019/HNGĐ-ST
ngày 09/04/2019
V/v: tranh chấp HNGĐ

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thái

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Văn Tùng – bà Nguyễn Thị Xuân Oanh

Thư ký phiên tòa: ông Trần Văn Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, Nghệ An

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09/04/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 106/2019/TLST - HNGĐ ngày 07/03/2019 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXX-ST ngày 20/03/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H sinh năm 1992 – có mặt

Địa chỉ: khối T, phường H, thành phố V, Nghệ An

Bị đơn: Anh Hoàng Nghĩa Th, sinh năm 1981 – xin xử vắng mặt

Địa chỉ: khối T, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An

Hiện đang cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội thành phố Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào đơn xin ly hôn và những lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà hôm nay, nguyên đơn là chị Trần Thị H trình bày: Về tình cảm: Chị H và anh Hoàng Nghĩa Th có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 03/11/2014 tại UBND phường H, thành phố V, Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp. Hiện nay anh Th đang đi cai nghiện bắt buộc taaij Trung tâm giáo dục lao động xã hội thành phố Vinh. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã rất trầm trọng nên chị làm đơn xin ly hôn với anh Th đề nghị Tòa án giải quyết.

Về con: Vợ chồng có 01 con chung là Hoàng Trần Bảo A, sinh ngày 12/07/2014. Khi ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn, anh Hoàng Nghĩa Th, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa vắng mặt nhưng có văn bản gửi cho Tòa án, anh Th thừa nhận về thời gian, điều kiện kết hôn như chị H trình bày là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, hiện tại anh Th đang đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội thành phố Vinh. Nay chị H làm đơn xin ly hôn anh thì đồng ý ly hôn vì anh xét thấy tình cảm với chị không còn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Hoàng Trần Bảo A, sinh ngày 12/07/2014, anh Th đồng ý để chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản: Anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như sau: Toà án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện các bước tố tụng đúng theo quy định của pháp luật, các đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, yêu cầu khởi kiện là có căn cứ.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tình cảm: Cuộc hôn nhân giữa chị Trần Thị H và anh Hoàng Nghĩa Th được xây dựng trên cơ sở tình yêu tự nguyện, có đăng ký kết hôn, như vậy là hợp pháp cần được bảo vệ. Tuy vậy, vợ chồng chung sống với nhau thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do mâu thuẫn vợ chồng, tính tình không hợp, hiện tại đã sống ly thân do anh Th đang đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội thành phố Vinh. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc hôn nhân giữa chị Trần Thị H và anh Hoàng Nghĩa Th trên thực tế không còn tồn tại, mục đích của Hôn nhân không đạt được. Xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị H là phù hợp pháp luật. Áp dụng điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Nghị quyết 03/HĐTP ngày 19/10/1990 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xử cho chị H được ly hôn với anh Th là phù hợp với các qui định của pháp luật.

[2] Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Hoàng Trần Bảo A, sinh ngày 12/07/2014, hiện tại đang sống cùng chị H, khi ly hôn các bên thống nhất giao con chung cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với các quy định của pháp luật nên cần chấp nhận, về tiền cấp dưỡng nuôi con chung do chị Hạnh không yêu cầu nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Th.

[3] Về quan hệ tài sản chung: Hai bên không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 56, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 điều 28; điều 35, điều 228, điều 271, điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 03/HĐTP ngày 19/10/1990 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1] Về quan hệ tình cảm: Xử cho chị Trần Thị H được ly hôn với anh Hoàng Nghĩa Th.

[2] Về quan hệ con chung: Giao con chung là Hoàng Trần Bảo A, sinh ngày 12/07/2014 cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hoàng Nghĩa Th do chị H không yêu cầu. Anh Hoàng Nghĩa Th được đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

[3] Về quan hệ tài sản: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: áp dụng điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, buộc chị Trần Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí LHST, (được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo BL số 0002939 ngày 28/02/2019).

[5] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án chị Trần Thị H có quyền kháng báo bản án lên TAND tỉnh Nghệ An, anh Hoàng Nghĩa Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Vinh;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS TP Vinh;
- UBND phường Hưng Dũng;
- Lưu HS, VT

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Hữu Thái